

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 21/1/2019

Thống kê thị trường		HOSE	HNX
Index		911.05	103.37
% Thay đổi		↑ 0.97%	↑ 1.78%
KLGD (CP)		164,353,539	37,195,907
GTGD (tỷ đồng)		3,154.59	477.93
Tổng cung (CP)		284,504,980	61,945,900
Tổng cầu (CP)		282,509,460	56,068,000

Giao dịch NĐTNN		HOSE	HNX
KL bán (CP)		7,568,630	429,550
KL mua (CP)		6,385,130	220,600
GTmua (tỷ đồng)		312.70	3.91
GT bán (tỷ đồng)		342.82	5.45
GT ròng (tỷ đồng)		(30.12)	(1.54)

Tương quan cung cầu		HOSE
---------------------	--	------

Giá trị Giao dịch NĐTNN		HOSE
-------------------------	--	------

Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.50%	8.5	2.0	2.8%
Công nghiệp	↑ 0.48%	15.0	3.6	13.1%
Dầu khí	↑ 1.88%	10.5	2.1	3.0%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.23%	16.8	4.3	7.6%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.37%	13.3	2.4	1.9%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.05%	18.7	6.5	10.2%
Ngân hàng	↑ 3.22%	11.3	2.0	35.5%
Nguyên vật liệu	↑ 0.47%	8.8	1.6	5.6%
Tài chính	↑ 0.17%	24.7	4.3	17.1%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 1.32%	13.3	2.9	3.1%
VN - Index	↑ 0.97%	15.8	4.1	102.2%
HNX - Index	↑ 1.78%	9.5	1.6	-2.2%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường khởi đầu tuần mới với sắc xanh trong cả phiên giao dịch và dòng tiền có dấu hiệu quay trở lại thị trường giúp thanh khoản được cải thiện tốt. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 8,75 điểm (+0,97%) lên 911,05 điểm; HNX-Index tăng 1,81 điểm (+1,78%) lên 103,37 điểm. Thanh khoản trên hai sàn được cải thiện lên trên mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 3.765 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 203 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm tới 1.146 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 263 mã tăng, 105 mã tham chiếu, 218 mã giảm. Tâm lý nhà đầu tư trở nên tích cực trong phiên hôm nay đã giúp cho đà tăng được duy trì tốt từ đầu phiên cho đến lúc kết phiên giao dịch giúp cho hai chỉ số VN-Index và HNX-Index đều kết phiên ở gần mức cao nhất. Các cổ phiếu trụ cột mà tiêu biểu nhất là nhóm ngân hàng tăng mạnh trong phiên hôm nay đã khiến cho giao dịch trên thị trường trở nên tích cực, có thể kể đến các mã như CTG (+6,9%), BID (+3,6%), VCB (+1,8%), GAS (+1,7%), TCB (+2,4%), PLX (+1,7%), VIC (+0,2%), VRE (+0,2%)... Trên sàn HNX, các trụ cột mà tiêu biểu là các cổ phiếu ngân hàng tăng tốt như ACB (+3,1%), PVS (+3,4%), SHB (+2,9%), DGC (+4,5%), DBC (+7,6%), VGC (+1,6%), VCS (+0,8%)... giúp chỉ số HNX-Index tăng gần 2% trong phiên giao dịch đầu tuần.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Những diễn biến tích cực của các thị trường chứng khoán lớn trên thế giới phần nào đó đã có tác động tích cực đến tâm lý nhà đầu tư trên thị trường Việt Nam. Các chỉ số đã tăng mạnh trong phiên đầu tuần, đi kèm với đó là thanh khoản cũng có sự cải thiện tích cực lên trên mức trung bình 20 phiên. Điều này cho thấy sự quan tâm của nhà đầu tư đối với thị trường chứng khoán cơ sở có sự gia tăng. Nhất là trong bối cảnh chỉ còn 2 tuần nữa là đến kỳ nghỉ Tết Nguyên đán thì việc thanh khoản được cải thiện như hôm nay là một điều tích cực. Theo đó, đà tăng được kỳ vọng duy trì trong phiên tiếp theo nhưng với dư địa không lớn do ngưỡng kháng cự trung hạn tương ứng với MA50 ngày đang ở ngay phía trên hai chỉ số chính. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 22/1, VN-Index có thể vẫn tăng điểm nhưng với dư địa không lớn khi mà kháng cự mạnh ở trên trong khoảng 915-920 điểm (MA50). Nhà đầu tư vẫn nên thận trọng trong việc mua vào trong giai đoạn cuối năm Âm lịch này do kỳ nghỉ lễ đã cận kề và có thể tận dụng những nhịp tăng điểm để chốt lời các cổ phiếu đã mua bắt đáy trước đó.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

21/1/2019

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay với đà tăng ngay từ đầu phiên và duy trì tốt cho đến hết phiên giao dịch. Chỉ số đạt mức cao nhất trong phiên vào phiên chiều tại 911,74 điểm. Thanh khoản cũng có sự cải thiện trong phiên hôm nay. Kết phiên, VN-Index tăng 8,75 điểm (+0,97%) lên 911,05 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: CTG tăng 1.250 đồng, BID tăng 1.150 đồng, VCB tăng 1.000 đồng. Ở chiều ngược lại, HNG giảm 800 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index cũng giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay với đà tăng ngay từ đầu phiên và được duy trì tốt cho đến hết phiên. Chỉ số đạt mức cao nhất trong phiên chiều tại 103,78 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 1,81 điểm (+1,78%) lên 103,37 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 900 đồng, PVS tăng 600 đồng, SHB tăng 200 đồng. Ở chiều ngược lại, VGC giảm 200 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 30,12 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,2 triệu cổ phiếu. VIC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 24 tỷ đồng tương ứng với 236 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là SSI với 14,5 tỷ đồng tương ứng với 567 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, CTD là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 40,8 tỷ đồng tương ứng với 274 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 1,53 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 209 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 1,1 tỷ đồng tương ứng với 59 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là SHB với 716 triệu đồng tương ứng với 100 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VGC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1,4 tỷ đồng tương ứng với 71 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Việt Nam nhập siêu một tỷ USD trong nửa đầu tháng 1

Số liệu sơ bộ của Tổng cục Hải quan cho thấy, nửa đầu tháng 1, xuất khẩu cả nước đạt hơn 9,2 tỷ USD trong khi nhập khẩu gần 10,2 tỷ USD. Như vậy, trong 15 ngày đầu năm 2019 Việt Nam đang nhập siêu gần 1 tỷ USD.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm mạnh trong phiên giao dịch đầu tuần, khối lượng khớp lệnh cải thiện và trên mức trung bình 20 phiên với 119 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 900 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 920 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 970 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 22/1, VN-Index có thể vẫn tăng điểm nhưng với dư địa không lớn khi mà kháng cự mạnh ở trên trong khoảng 915-920 điểm (MA50).

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm mạnh trong phiên giao dịch đầu tuần, khối lượng khớp lệnh cải thiện và trên mức trung bình 20 phiên với 35 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số chuyển từ tiêu cực lên tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 102,5 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 104 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 110,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 22/1, HNX-Index có thể tiếp tục tăng điểm nhưng với dư địa không lớn khi mà kháng cự mạnh ở trên trong khoảng 103,5-104 điểm (MA50).



TIN TRONG NƯỚC

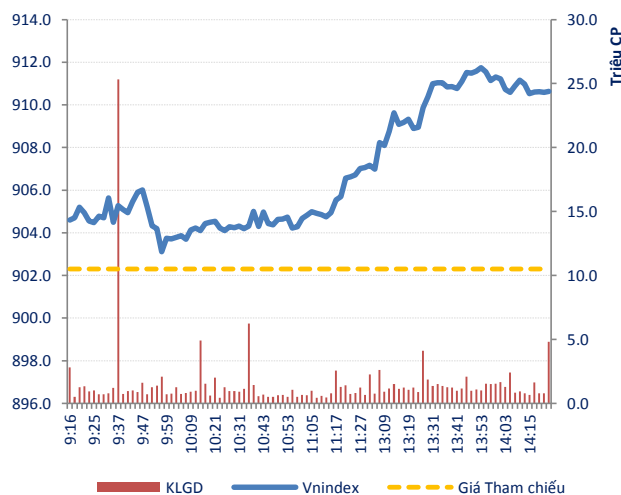
Giá vàng trong nước giảm	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,55 - 36,65 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), giảm 30.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 80.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm tăng 15 đồng	Sáng nay (21/1), Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) công bố tỷ giá trung tâm ở mức 22.870 đồng đổi 1 USD, tăng 15 đồng so với phiên trước.

TIN QUỐC TẾ

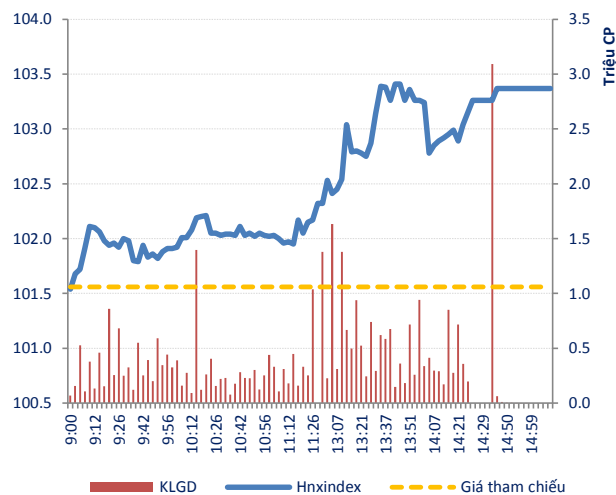
Giá vàng thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 2,85 USD/ounce tương ứng với 0,22% xuống 1.279,75 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,02 điểm tương ứng với 0,02% xuống 95,97 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1378 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2853 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 109,62 JPY.
Giá dầu thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,29 USD/thùng tương ứng với 0,54% xuống 53,9 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 18/1, chỉ số Dow Jones tăng 336,25 điểm tương ứng 1,38% lên 24.706,35 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 72,76 điểm tương ứng 1,03% lên 7.157,23 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 34,75 điểm tương ứng 1,32% lên 2.670,71 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

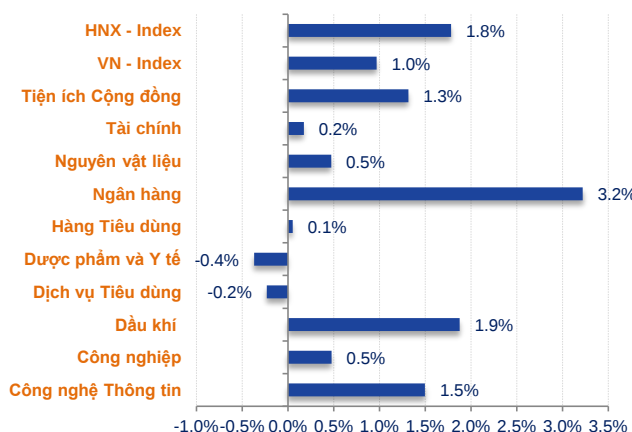
KLGD và VN-Index trong phiên



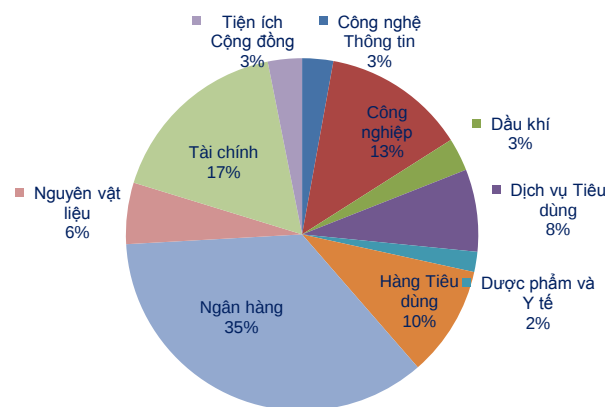
KLGD và HNX-Index trong phiên



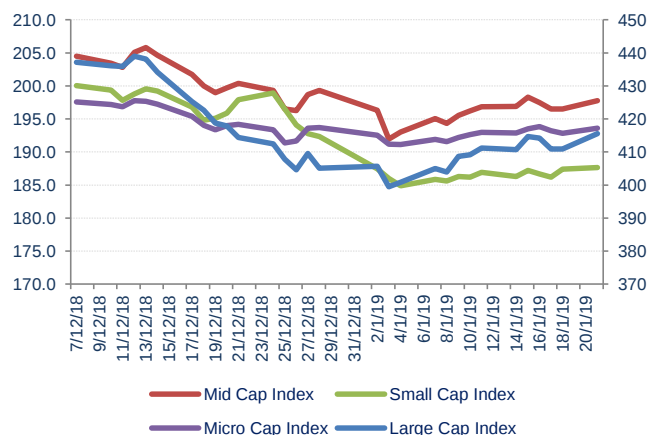
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



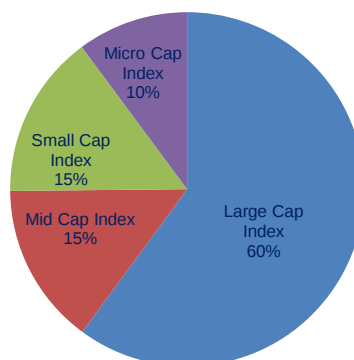
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	STB	915,020	SSI	567,300
2	POW	420,110	VND	400,810
3	HT1	320,000	DXG	394,360
4	CTD	273,810	CII	349,090
5	VCB	216,990	LHG	323,390

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VGC	71,400	SHB	100,000
2	MST	20,000	PVS	59,490
3	VIG	10,000	HOM	51,200
4	APS	8,100	TDN	31,900
5	PGS	6,000	TNG	20,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
EIB	14.70	15.00	↑ 2.04%	23,681,950
CTG	18.20	19.45	↑ 6.87%	11,448,210
MBB	19.75	21.00	↑ 6.33%	10,050,870
SAM	7.29	7.20	↓ -1.23%	9,802,896
FLC	5.45	5.35	↓ -1.83%	6,819,310

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.00	7.20	↑ 2.86%	7,875,841
VGC	19.10	19.40	↑ 1.57%	3,446,200
PVS	17.70	18.30	↑ 3.39%	3,272,888
ACB	28.60	29.50	↑ 3.15%	2,132,530
VCG	22.00	21.80	↓ -0.91%	1,875,122

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CMG	25.05	26.80	1.75	↑ 6.99%
NVT	6.60	7.06	0.46	↑ 6.97%
CLL	26.00	27.80	1.80	↑ 6.92%
VAF	9.11	9.74	0.63	↑ 6.92%
DAT	8.41	8.99	0.58	↑ 6.90%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SPI	0.60	0.70	0.10	↑ 16.67%
APP	5.00	5.50	0.50	↑ 10.00%
PJC	39.50	43.40	3.90	↑ 9.87%
VE4	5.10	5.60	0.50	↑ 9.80%
BAX	22.70	24.90	2.20	↑ 9.69%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CIG	3.43	3.19	-0.24	↓ -7.00%
HLG	8.45	7.86	-0.59	↓ -6.98%
DPG	50.20	46.70	-3.50	↓ -6.97%
APC	35.90	33.40	-2.50	↓ -6.96%
SVT	6.77	6.30	-0.47	↓ -6.94%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HKB	0.90	0.80	-0.10	↓ -11.11%
KST	17.00	15.30	-1.70	↓ -10.00%
DP3	79.20	71.30	-7.90	↓ -9.97%
SIC	13.30	12.00	-1.30	↓ -9.77%
V21	14.60	13.20	-1.40	↓ -9.59%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
EIB	23,681,950	9.2%	1,102	13.6	1.2
CTG	11,448,210	3250.0%	2,064	9.4	1.0
MBB	10,050,870	19.4%	2,865	7.3	1.3
SAM	9,802,896	4.0%	437	16.5	0.7
FLC	6,819,310	4.8%	590	9.1	0.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	7,875,841	10.2%	1,424	5.1	0.5
VGC	3,446,200	8.2%	1,263	15.4	1.4
PVS	3,272,888	7.0%	1,748	10.5	0.8
ACB	2,132,530	24.6%	3,498	8.4	1.7
VCG	1,875,122	15.2%	2,645	8.2	1.5

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CMG	↑ 7.0%	11.0%	1,961	13.7	1.9
NVT	↑ 7.0%	-43.3%	(1,877)	-	2.6
CLL	↑ 6.9%	14.3%	2,456	11.3	1.6
VAF	↑ 6.9%	13.7%	1,761	5.5	0.8
DAT	↑ 6.9%	8.5%	954	9.4	0.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SPI	↑ 16.7%	-9.7%	(996)	-	0.1
APP	↑ 10.0%	-2.4%	(250)	-	0.5
PJC	↑ 9.9%	21.0%	3,608	12.0	2.5
VE4	↑ 9.8%	3.9%	577	9.7	0.4
BAX	↑ 9.7%	17.2%	2,906	8.6	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	915,020	5.7%	739	15.8	0.9
POW	420,110	6.7%	844	18.2	1.5
HT1	320,000	11.4%	1,560	9.7	1.2
CTD	273,810	21.6%	22,046	6.8	1.4
VCB	216,990	21.0%	3,355	16.6	3.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VGC	71,400	8.2%	1,263	15.4	1.4
MST	20,000	3.5%	353	14.5	0.4
VIG	10,000	-0.1%	(4)	-	0.2
APS	8,100	-1.5%	(143)	-	0.3
PGS	6,000	10.9%	2,111	15.9	1.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	326,822	5.2%	1,205	85.0	6.4
VHM	269,636	31.8%	3,252	24.8	5.2
VNM	233,000	37.7%	5,556	24.1	9.2
VCB	206,955	21.0%	3,355	16.6	3.3
GAS	173,212	26.7%	6,323	14.3	3.8

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	36,791	24.6%	3,498	8.4	1.7
VCS	9,878	43.8%	7,038	9.0	3.6
VCG	9,629	15.2%	2,645	8.2	1.5
PVS	8,747	7.0%	1,748	10.5	0.8
VGC	8,698	8.2%	1,263	15.4	1.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PVD	2.33	0.4%	153	101.4	0.4
HTT	2.19	1.2%	129	14.5	0.2
HVG	2.09	0.7%	66	72.7	0.6
VMD	2.01	7.6%	1,735	10.8	0.8
HSG	1.83	7.6%	1,063	6.2	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HVA	2.30	7.2%	910	2.4	0.2
PVB	2.22	16.0%	3,128	4.9	0.8
DST	2.08	4.9%	542	3.5	0.2
BII	2.03	1.4%	155	5.2	0.1
PVS	1.94	7.0%	1,748	10.5	0.8



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
